

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định xét cấp học bổng khuyến khích học tập

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị định 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết 165/NQ-CP ngày 20/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-ĐHQG ngày 14/11/2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 1175/QĐ-KHTN ngày 24/9/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM ban hành kèm theo Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Công tác Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành Quy định xét cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên bậc Đại học hệ Chính quy.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ năm học 2022-2023.



Điều 3: Trưởng các Phòng ban chức năng, Ban chủ nhiệm Khoa và sinh viên bậc Đại học hệ chính quy có trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Giám Hiệu;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, CTSV.



HIỆU TRƯỞNG



Trần Lê Quan



QUY ĐỊNH

V/v Xét cấp học bổng khuyến khích học tập

(Ban hành kèm theo quyết định số 423/QĐ-KHTN ngày 16/03/2023)

Điều 1: Quy định chung

- Học bổng này áp dụng đối với tất cả sinh viên (SV) Đại học Chính quy (ĐHCQ) tại Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đang trong thời gian đào tạo theo thiết kế của khóa học.

- SV không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong kỳ xét học bổng.

- Học bổng được cấp theo từng học kỳ trong năm học như sau:

- Đối với SV ĐHCQ: cấp 2 học kỳ, mỗi học kỳ 5 tháng.
- Đối với SV ĐHCQ Chương trình Đề án (CTĐA): cấp 03 học kỳ.

- Điểm trung bình xét học bổng trong kỳ được tính từ điểm học phần lần thứ nhất, không bao gồm điểm I, điểm học phần cải thiện, điểm học phần trả nợ và điểm các học phần không được tính vào điểm trung bình theo Quy chế đào tạo trình độ Đại học hiện hành của Trường.

- Số tín chỉ đăng ký tối thiểu là số tín chỉ của các học phần đăng ký học trong kỳ.

- Số tín chỉ xét học bổng là số tín chỉ của các học phần tham gia vào việc tính Điểm trung bình xét học bổng.

- Trong kỳ xét học bổng, SV không có bất kỳ điểm học phần nào dưới 5.0

- Điểm rèn luyện là điểm được xác định theo Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện SV đang được áp dụng.

- Trong học kỳ xét học bổng khuyến khích, nếu sinh viên chưa hoàn thành nghĩa vụ đóng học phí sẽ không đủ điều kiện xét học bổng.

- Các trường hợp phát sinh trong quá trình xét học bổng nhưng không nằm trong sự điều chỉnh của quy định này, Hiệu trưởng sẽ xem xét và quy định.

Điều 2: Điều kiện và cơ sở xét học bổng:

Để được xét cấp học bổng khuyến khích, SV phải thỏa các điều kiện về Điểm trung bình xét học bổng, Điểm rèn luyện, số tín chỉ trong kỳ xét học bổng, bao gồm:



1. Điều kiện về Điểm trung bình xét học bổng và Điểm rèn luyện:

- Trong kỳ xét học bổng, SV có Điểm trung bình xét học bổng phải từ 7.0 trở lên.
- Xếp loại rèn luyện phải từ Khá trở lên.

2. Điều kiện về số tín chỉ tối thiểu xét học bổng:

Sinh viên có số tín chỉ đăng ký trong kỳ xét học bổng được xác định như sau:

- Đối với SV ĐHCQ các CTĐA: số tín chỉ đăng ký tối thiểu 10 tín chỉ/học kỳ và số tín chỉ của các học phần tham gia vào việc tính Điểm trung bình xét học bổng phải từ 8 tín chỉ trở lên.

- Đối với SV ĐHCQ: số tín chỉ đăng ký tối thiểu 14 tín chỉ /học kỳ và số tín chỉ của các học phần tham gia vào việc tính Điểm trung bình xét học bổng phải từ 12 tín chỉ trở lên.

- Trong trường hợp do nguyên nhân khách quan khi có từ 2/3 SV trở lên của ngành/khóa có số tín chỉ đăng ký và số tín chỉ của các học phần tham gia vào việc tính Điểm trung bình xét học bổng thấp hơn quy định, Hiệu trưởng sẽ xem xét điều chỉnh số tín chỉ cho phù hợp.

3. Cơ sở xét học bổng:

- Đối với SV ĐHCQ: Điểm trung bình xét học bổng và kết quả rèn luyện của học kỳ cấp học bổng là cơ sở để xét học bổng cho học kỳ đó.

- Đối với SV ĐHCQ các CTĐA:

- Chương trình Chất lượng cao ngành Công nghệ Kỹ thuật Hóa học khóa 2018 và SV chương trình bằng đôi Việt – Pháp ngành Hóa học khóa 2019: Điểm trung bình xét học bổng và kết quả rèn luyện của học kỳ trước là cơ sở để xét học bổng cho học kỳ cấp học bổng.
- Các CTĐA khác: Điểm trung bình xét học bổng và kết quả rèn luyện của học kỳ cấp học bổng là cơ sở để xét học bổng cho học kỳ đó.
- Đối với học kỳ 3: Điểm trung bình xét học bổng học kỳ 3 và điểm trung bình rèn luyện học kỳ 1 và 2 là cơ sở xét học bổng cho học kỳ 3. Trường hợp SV nghỉ một học kỳ (học kỳ 1 hoặc học kỳ 2) thì điểm rèn luyện tính học bổng của học kỳ đó được tính là bằng 50 điểm.

Điều 3: Phân loại và định mức học bổng; Phân bổ học bổng:

30
T
Đ
KH
TƯ

1. Phân loại học bổng:

Loại học bổng	Điểm trung bình xét học bổng	Xếp loại rèn luyện
Xuất sắc	≥ 9.0	Xuất sắc
Giỏi	≥ 8.0	từ Tốt trở lên
Khá	≥ 7.0	từ Khá trở lên

2. Định mức học bổng: (Theo phụ lục đính kèm)

3. Phân bổ học bổng:

- Số lượng suất học bổng được xác định dựa trên tổng giá trị quỹ học bổng theo tình hình thực tế tài chính trong học kỳ và được Hiệu trưởng phê duyệt.

- Số lượng SV nhận học bổng được xác định theo tỷ lệ SV từng khóa của từng ngành đào tạo và xếp theo thứ tự từ loại học bổng xuất sắc trở xuống cho đến hết số suất học bổng đã được xác định.

- Đối với trường hợp các SV thuộc cùng loại học bổng, Điểm trung bình xét học bổng của học kỳ được dùng làm cơ sở để xét độ ưu tiên. Trong trường hợp các SV đạt cùng loại học bổng và Điểm trung bình xét học bổng bằng nhau thì Điểm rèn luyện được dùng để xét độ ưu tiên. Trong trường hợp các SV đạt cùng loại học bổng, Điểm trung bình xét học bổng bằng nhau, Điểm rèn luyện bằng nhau thì số tín chỉ đăng ký trong kỳ được dùng để xét độ ưu tiên.

4. Quy định riêng về việc cấp học bổng đối với SV ĐHCQ các CTĐA:

- Trong 1 học kỳ mỗi sinh viên chỉ được nhận 1 học bổng (học bổng khuyến khích hoặc học bổng đầu vào hoặc học bổng đột xuất). Trường hợp trong học kỳ xét học bổng SV đủ điều kiện được cấp nhiều hơn 1 loại học bổng thì SV sẽ được cấp học bổng có giá trị cao nhất.

- Nếu tại thời điểm xét cấp học bổng của học kỳ, SV đã được nhận một học bổng khác có giá trị thấp hơn giá trị học bổng khuyến khích thì SV sẽ được cấp bổ sung phần giá trị chênh lệch giữa hai học bổng.

Điều 4: Quy trình xét cấp học bổng khuyến khích

- Sau khi có kết quả học tập và rèn luyện chính thức của học kỳ, Phòng Công tác Sinh viên tiến hành xét chọn danh sách SV đủ điều kiện được xét cấp học bổng theo quy định.

- Phòng Công tác Sinh viên công bố danh sách dự kiến SV được xét cấp học bổng. SV được khiếu nại, thắc mắc trong vòng 10 ngày kể từ ngày công bố danh sách dự kiến.



Sau thời gian 10 ngày, mọi thắc mắc, khiếu nại của SV sẽ không được tiếp nhận và giải quyết.

- Công bố danh sách SV chính thức được nhận học bổng và chi học bổng cho SV bằng hình thức chuyển khoản.

Điều 5: Tổ chức thực hiện

- Phòng Công tác sinh viên là đầu mối thực hiện công tác xét cấp học bổng khuyến khích cho SV.

- Phòng Đào tạo chịu trách nhiệm cung cấp Điểm trung bình xét học bổng của SV.

- Khoa Công nghệ Thông tin chịu trách nhiệm cung cấp Điểm trung bình xét học bổng của SV CTĐA Khoa Công nghệ Thông tin.

- Phòng Kế hoạch Tài chính chịu trách nhiệm chi học bổng cho SV.

Điều 6: Điều khoản thi hành

- Quy định này có hiệu lực từ năm học 2022-2023.

- Trong quá trình thực hiện nếu có điều chỉnh, bổ sung điều khoản trong quy định này do Hiệu trưởng quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban Giám Hiệu,
- P. ĐT, P. KHTC, các Khoa;
- Lưu: VT, CTSV.



Trần Lê Quan



PHỤ LỤC

Định mức chi tiết học bổng khuyến khích học tập

(Ban hành kèm theo Quyết định số 423/QĐ-KHTN ngày 16/03/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM)

1. Định mức học bổng đối với sinh viên Đại học Chính quy (ĐHCQ):

Đơn vị tính: đồng/tháng

KHÓA	LOẠI HỌC BỔNG		
	Xuất sắc	Giỏi	Khá
<i>Khóa tuyển 2021 trở về trước</i>	1.390.000	1.280.000	1.170.000
<i>Khóa tuyển 2022:</i>			
- Các ngành: Vây lý học, Địa chất học, Hải dương học, Khoa học môi trường, CN Kỹ thuật môi trường, Kỹ thuật hạt nhân, Kỹ thuật địa chất, Quản lý Tài nguyên và Môi trường.	2.400.000	2.200.000	2.000.000
- Các ngành còn lại	2.850.000	2.590.000	2.350.000

2. Định mức học bổng đối với sinh viên ĐHCQ các Chương trình đề án:

Xếp loại học bổng	Mức học bổng
Xuất sắc	120% mức học phí thực đóng/1 học kỳ
Giỏi	110% mức học phí thực đóng/1 học kỳ
Khá	100% mức học phí thực đóng/1 học kỳ

Nơi nhận:

- Ban Giám Hiệu,
- P. ĐT, P. KHTC, các Khoa;
- Lưu: VT, CTSV.



Trần Lê Quan

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định xét cấp học bổng khuyến khích học tập ban hành kèm theo Quyết định số 423/QĐ-KHTN ngày 16 tháng 03 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị định 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết 165/NQ-CP ngày 20/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-ĐHQG ngày 14/11/2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 1175/QĐ-KHTN ngày 24/9/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM ban hành kèm theo Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Công tác Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung quy định về số tín chỉ tối thiểu xét học bổng tại gạch đầu dòng thứ 3 của Khoản 2, Điều 2 Quy định xét cấp học bổng khuyến khích học tập ban



hành kèm theo Quyết định số 423/QĐ-KHTN ngày 16/03/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc Gia Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

- Trong trường hợp do nguyên nhân khách quan khi có từ 2/3 SV trở lên của ngành/khóa có số tín chỉ đăng ký và số tín chỉ của các học phần tham gia vào việc tính Điểm trung bình xét học bổng thấp hơn quy định, hoặc do Khoa mở học phần có số tín chỉ không đủ theo quy định (đối với năm 3 và năm 4) thì Hiệu trưởng sẽ quyết định số tín chỉ tối thiểu xét học bổng.

Điều 2. Quyết định này áp dụng cho định mức chi học bổng từ năm học 2022 - 2023.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Công tác Sinh viên và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Giám Hiệu;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, CTSV.



Trần Lê Quan



QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Phụ lục định mức chi tiết học bổng khuyến khích học tập ban hành kèm theo Quyết định số 423/QĐ-KHTN ngày 16/03/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị định 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết 165/NQ-CP ngày 20/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-ĐHQG ngày 14/11/2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 1175/QĐ-KHTN ngày 24/9/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM ban hành kèm theo Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Công tác Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung định mức học bổng đối với sinh viên các Chương trình đề án tại Mục 2 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 423/QĐ-KHTN ngày 16/03/2023 của Hiệu



trường Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc Gia Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

- Định mức học bổng đối với sinh viên Chương trình đề án Khoa Môi trường

KHÓA	LOẠI HỌC BỔNG		
	Xuất sắc	Giỏi	Khá
• Khóa tuyển 2021 trở về trước	1.390.000	1.280.000	1.170.000
• Khóa tuyển 2022	2.400.000	2.200.000	2.000.000

- Mức học phí thực đóng: không bao gồm học phí sinh hoạt công dân, anh văn bổ túc, các học phần trả nợ, cải thiện.

Điều 2. Quyết định này áp dụng cho định mức chi học bổng từ năm học 2022-2023.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Công tác Sinh viên và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám Hiệu;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, CTSV.



Trần Lê Quan



PHỤ LỤC

Định mức chi tiết học bổng khuyến khích học tập

(Ban hành kèm theo Quyết định số 423/QĐ-KHTN ngày 16/03/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM)

1. Định mức học bổng đối với sinh viên Đại học Chính quy (ĐHCQ) năm học 2023-2024:

Đơn vị tính: đồng/tháng

KHÓA	LOẠI HỌC BỔNG		
	Xuất sắc	Giỏi	Khá
Khóa tuyển 2021 trở về trước			
- Các ngành: Vật lý học, Hải dương học, Khoa học môi trường, Địa chất, Hóa học, Sinh học, Công nghệ sinh học, Khoa học vật liệu	1.635.000	1.485.000	1.350.000
- Các ngành: Kỹ thuật hạt nhân, Công nghệ kỹ thuật môi trường, Vật lý Y Khoa, Kỹ thuật địa chất, Toán học, Nhóm ngành Công nghệ thông tin, Kỹ thuật điện tử - viễn thông, Khoa học dữ liệu, Công nghệ Vật liệu, Trí tuệ nhân tạo, Toán ứng dụng, Toán tin	1.755.000	1.595.000	1.450.000
Khóa tuyển 2022:			
- Các ngành: Vật lý học, Địa chất học, Hải dương học, Khoa học môi trường, Công nghệ Kỹ thuật môi trường, Kỹ thuật hạt nhân, Kỹ thuật địa chất, Quản lý Tài nguyên và Môi trường.	2.600.000	2.365.000	2.150.000
- Vật lý y khoa	2.900.000	2.640.000	2.400.000
- Các ngành còn lại	3.265.000	2.970.000	2.700.000



2. Định mức học bổng đối với sinh viên ĐHCQ các Chương trình đề án:

Xếp loại học bổng	Mức học bổng
Xuất sắc	120% mức học phí thực đóng/1 học kỳ
Giỏi	110% mức học phí thực đóng/1 học kỳ
Khá	100% mức học phí thực đóng/1 học kỳ

- Học phí thực đóng là học phí của tất cả các học phần có điểm trong học kỳ tính học bổng. Học phí thực đóng không bao gồm học phí sinh hoạt công dân, anh văn bổ túc, các học phần trả nợ, cải thiện. *h*

Nơi nhận:

- Ban Giám Hiệu,
- P. ĐT, P. KHTC, các Khoa;
- Lưu: VT, CTSV *h*

HIỆU TRƯỞNG

Trần Lê Quan



QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định xét cấp học bổng khuyến khích học tập ban hành kèm theo Quyết định số 423/QĐ-KHTN ngày 16/03/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị định 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết 165/NQ-CP ngày 20/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-ĐHQG ngày 14/11/2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Khoa học tự nhiên giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 1175/QĐ-KHTN ngày 24/9/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM ban hành kèm theo Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Công tác Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung nội dung về định mức học bổng đối với sinh viên Đại học Chính quy (ĐHCQ) các Chương trình đề án tại Mục 2 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số



423/QĐ-KHTN ngày 16/03/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc Gia Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

- Định mức học bổng đối với sinh viên ĐHCQ các Chương trình đề án:

Xếp loại học bổng	Mức học bổng
Xuất sắc	120% mức học phí thực đóng/1 học kỳ
Giỏi	110% mức học phí thực đóng/1 học kỳ
Khá	100% mức học phí thực đóng/1 học kỳ

- Học phí thực đóng là học phí của tất cả các học phần có điểm trong học kỳ tính học bổng. Học phí thực đóng không bao gồm học phí sinh hoạt công dân, anh văn bổ túc, các học phần trả nợ, cải thiện.

Điều 2. Quyết định này áp dụng cho định mức chi học bổng từ năm học 2022-2023.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Công tác Sinh viên và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Giám Hiệu;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, CTSV ✓



Trần Lê Quan

